| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 14 - 6 - 2023

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU - TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Yến Nhi
*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Tuấn Kiệt
Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Văn Kép – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*: Ông Huỳnh Văn Ngộ – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40B/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thạch Linh L (T)**, sinh ngày 16/3/2000 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch M, (đã chết) và bà Lâm Thị N, sinh năm 1974; Vợ: Thạch Thị N, sinh năm 2000; Con: 01 người, sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị khởi tố bị can ngày 12/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Sơn Q (Bé H)**, sinh ngày 05/12/2004 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sơn Văn H, sinh năm 1979 và bà Lý Thị T, sinh năm 1979; Anh, chị, em ruột: 03 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị khởi tố bị can ngày 12/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Thạch Linh L và bị cáo Sơn Q là bạn bè ở cùng ấp V, xã T, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và đều sử dụng ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 15/11/2022, bị cáo Q điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 94B1-076.73 chở bị cáo Lô đi uống cà phê ở khóm Kinh Tế, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu. Lúc này do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo L rủ bị cáo Q mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng chung thì bị cáo Q đồng ý. Sau đó, bị cáo L điều khiển xe mô tô 94B1-076.73 đến khu vực hẻm không số, đường Hòa Bình thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, để mua ma túy. Khi vào gần cuối hẻm thì bị cáo Lô dừng xe lại, còn bị cáo Q xuống xe đi gặp một người phụ nữ *(không rõ nhân thân)* mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, bị cáo Q cầm bịch ma túy trong tay, rồi lên xe cho bị cáo L chở về nhà. Khi bị cáo Thạch Linh L và bị cáo Sơn Q điều khiển xe mô tô đến cầu Võ Thị Sáu, Khóm 1, Phường 2, thành phố Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an thành phố Bạc Liêu kiểm tra, phát hiện bị cáo Q cất giữ ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng, hàn kín có nẹp miệng, gần nẹp miệng có đường viền màu xanh, kích thước 2,4cm x 1,8cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) và 01 xe mô tô, biển kiểm soát 94B1-076.73. Qua làm việc các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số: 113/KL-KTHS, ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: *"Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,28033 gam"*.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo Thạch Linh L và Sơn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra và cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo L và bị cáo Q xác định: Số ma túy hai bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích nào khác.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Linh L từ 01 (một) năm 03

(ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sơn Q từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng: 0,26492 gam loại Methamphetamine và các vỏ phong bì, bao gói.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 15/11/2022, bị cáo L và bị cáo Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, bị bắt quả tang tại cầu Võ Thị Sáu, Khóm 1, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Vì vậy, hành vi của bị cáo L và bị cáo Q đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can là phù hợp. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với kết luận giám định số 113/KL-KTHS ngày 22/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo L và bị cáo Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,28033 gam, loại *Methamphetamin.*

[3] Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo L và bị cáo Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại *Methamphetamine*, với tổng khối lượng là 0,28033 gam đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, ai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm, nhưng vì lợi ích cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi nêu trên của các bị cáo L và bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại *Methamphetamine* của bị cáo L và bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của toàn xã hội. Các bị cáo đã được giáo dục, biết rõ tác hại của ma tuý đối với con người và đời sống xã hội, song vẫn cố tình phạm tội nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Q bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có mức cao của khung hình phạt tù từ đến 01 năm đến 05 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Ngoài ra, bị cáo L có hành vi rủ rê bị cáo Q thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo Q chưa thành niên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả do hành vi do các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Xét về vai trò đồng phạm của bị cáo L và bị cáo Q thì thấy rằng các bị cáo đều nghiện ma tuý. Việc bị cáo L và bị cáo Q cùng đi mua ma tuý về sử dụng là sự thống nhất của cả hai bị cáo. Do đó, vai trò đồng phạm của bị cáo L và bị cáo Q là ngang nhau. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Quyên là người chưa thành niên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi lượng hình thì hình phạt của bị cáo L phải cao hơn bị cáo Q.

[7] Về vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 94B1- 076.72 do Sơn Q mượn của ông Sơn Văn H và ông H không biết bị cáo Q dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã trả lại cho ông H là có căn cứ.

- Tịch thu và tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,26492 gam Methamphetamine và các vỏ phong bì, bao gói.

[8] Về án phí: Các bị cáo Thạch Linh L và Sơn Q mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Thạch Linh L và Sơn Q, không rõ nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đang điều tra làm rõ, xử lý sau.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về việc không áp dụng tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo L, thấy rằng bị cáo L là người trực tiếp rủ ghê bị cáo Q mua ma tuý về sử dụng và bị cáo Q là người dưới 18 tuổi nên bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Linh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch Linh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Tuyên bố bị cáo Sơn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,26492 gam Methamphetamine và các vỏ phong bì, bao gói.

*(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2023).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Thạch Linh L và Sơn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận*** :
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu.

**Lê Yến Nhi**